

## KINH TĂNG NHẤT A-HÀM

### QUYỂN 18

#### Phẩm 26: BỐN Ý ĐOẠN (1)

#### KINH SỐ 1

Nghe như vậy:

Một thời Đức Phật ở trong vườn Kỳ-đà Cấp cô độc, nước Xá-vệ.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

Giống như núi sông, vách đá, trăm cỏ, ngũ cốc, đều nương trên đất mà được tăng trưởng lớn mạnh. Vì vậy, đất này là tối tôn tối thượng. Ở đây cũng vậy, các pháp đạo phẩm thiện, trụ trên đất không phóng dật, khiến các pháp thiện được tăng trưởng lớn mạnh. Tỳ-kheo không phóng dật tu bốn Ý đoạn<sup>1</sup>, tu tập nhiều bốn Ý đoạn. Những gì là bốn?

1. Ở đây, Tỳ-kheo, pháp tỳ ác chưa sinh, tìm cầu phương tiện khiến không cho sinh, tâm không rời xa, hằng muốn khiến nó không sinh<sup>2</sup>.

2. Pháp tỳ ác đã sinh, tìm cầu phương tiện khiến diệt<sup>3</sup>, tâm không xa lìa, hằng muốn khiến diệt.

3. Pháp thiện chưa sinh, tìm cầu phương tiện khiến sinh.

4. Pháp thiện đã sinh, tìm cầu phương tiện khiến tăng nhiều, không để thoái thất, tu hành đầy đủ, tâm ý không quên.

Tỳ-kheo, tu bốn Ý đoạn như vậy. Cho nên, này các Tỳ-kheo, hãy tìm cầu phương tiện tu bốn Ý đoạn. Các Tỳ-kheo, hãy học điều này như vậy.

Các Tỳ-kheo sau khi nghe những gì Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

#### KINH SỐ 2

Nghe như vậy:

Một thời Đức Phật ở trong vườn Kỳ-đà Cấp cô độc, nước Xá-vệ. Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

Tỳ-kheo nên biết, có nhiều Túc tán quốc vương<sup>4</sup> và các Đại vương cùng đến phụ cận

<sup>1</sup>. Tứ ý đoạn 四意斷. Cf. *Tập Di 6* (T26n1536, tr. 391c06): tứ chánh đoạn 四正斷者. *Pháp Uẩn 3* (T26n1537, tr. 467c24): Tứ chánh thắng 四正勝. *Đại Trí Độ 19* (T25n1509, tr. 197b20): Tứ chánh cần 四正勤. Pāli, D 33 Saggi (R. iii. 221): Cattāro sammappadhānā.

<sup>2</sup>. Nguyên Hán: Linh diệt 令滅. Có sự nhầm lẫn. Nên sửa lại, vì đây đối với pháp chưa sinh.

<sup>3</sup>. Nguyên Hán: Linh bất sinh 令不生. Có sự chép nhầm. Nên sửa lại.

<sup>4</sup>. Túc tán Quốc vương 粟散國王. Chỉ các Tiểu vương, chư hầu. Nhưng không rõ từ nguyên Skt. hay Pāli. Nhân Vương Bát-nhã 1 (T8n245, tr. 827b15): “Trung hạ phẩm thiện là Túc tán vương. Thượng phẩm

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Chuyển luân thánh vương. Đối với họ, Chuyển luân thánh vương là tối tôn tối thượng. Ở đây cũng vậy, trong các thiện của ba mươi bảy pháp đạo phẩm, pháp không phóng dật là tối đệ nhất. Không phóng dật, Tỳ-kheo tu bốn Ý đoạn, tu nhiều bốn Ý đoạn?

1. Ở đây, Tỳ-kheo, pháp tỳ ác chưa sinh, tìm cầu phương tiện khiến không cho sinh, tâm không rời xa, hằng muốn khiến nó không sinh\*.

2. Pháp tỳ ác đã sinh, tìm cầu phương tiện khiến diệt\*, tâm không xa lìa, hằng muốn khiến diệt.

3. Pháp thiện chưa sinh, tìm cầu phương tiện khiến sinh.

4. Pháp thiện đã sinh, tìm cầu phương tiện khiến tăng nhiều, không để thoái thất, tu hành đầy đủ, tâm ý không quên.

Như vậy, các Tỳ-kheo tu bốn Ý đoạn như vậy. Các Tỳ-kheo, hãy học điều này như vậy.

Các Tỳ-kheo sau khi nghe những gì Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

### KINH SỐ 3

Nghe như vậy:

Một thời Đức Phật ở trong vườn Kỳ-đà Cấp cô độc, nước Xá-vệ. Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

–Trong những ánh sáng tinh tú, ánh sáng mặt trăng là tối thượng đệ nhất. Ở đây cũng như vậy, trong những công đức thiện của ba mươi bảy pháp đạo phẩm, hành không phóng dật là đệ nhất tối tôn tối quý. Không phóng dật, Tỳ-kheo tu bốn Ý đoạn, tu nhiều bốn Ý đoạn?

1. Ở đây, Tỳ-kheo, pháp tỳ ác chưa sinh, tìm cầu phương tiện khiến không cho sinh, tâm không rời xa, hằng muốn khiến nó không sinh\*.

2. Pháp tỳ ác đã sinh, tìm cầu phương tiện khiến diệt\*, tâm không xa lìa, hằng muốn khiến diệt.

3. Pháp thiện chưa sinh, tìm cầu phương tiện khiến sinh.

4. Pháp thiện đã sinh, tìm cầu phương tiện khiến tăng nhiều, không để thoái thất, tu hành đầy đủ, tâm ý không quên.

Như vậy, các Tỳ-kheo tu bốn Ý đoạn như vậy. Các Tỳ-kheo, hãy học điều này như vậy.

Các Tỳ-kheo sau khi nghe những gì Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

### KINH SỐ 4

Nghe như vậy:

---

thiện làm Thiết luân vương.” Không có cơ sở để suy đoán nghĩa chính xác. Pāli, D 17 Mahāsudassana (R.ii. 173), các chữ hẩu của Cakkavattī là paṭirāja. Từ này có Skt. hỗn chủng là paḍhirāja (?).

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Một thời Đức Phật ở trong vườn Kỳ-đà Cấp cô độc, nước Xá-vệ.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

–Trong các loại hoa như hoa chiêm-bạc, hoa tu-ma-na trên chư Thiên giữa loài người, hoa bà-sư là tối đệ nhất. Ở đây cũng lại như vậy, trong những công đức thiện của ba mươi bảy Pháp đạo phẩm, hành không phóng dật là đệ nhất tối tôn tối quý. Không phóng dật, Tỳ-kheo tu bốn Ý đoạn, tu nhiều bốn Ý đoạn?

1. Ở đây, Tỳ-kheo, pháp tỳ ác chưa sinh, tìm cầu phương tiện khiến không cho sinh, tâm không rời xa, hằng muốn khiến nó không sinh\*.

2. Pháp tỳ ác đã sinh, tìm cầu phương tiện khiến diệt\*, tâm không xa lìa, hằng muốn khiến diệt.

3. Pháp thiện chưa sinh, tìm cầu phương tiện khiến sinh.

4. Pháp thiện đã sinh, tìm cầu phương tiện khiến tăng nhiều, không để thoái thất, tu hành đầy đủ, tâm ý không quên.

Như vậy, các Tỳ-kheo tu bốn Ý đoạn như vậy. Các Tỳ-kheo, hãy học điều này như vậy.

Các Tỳ-kheo sau khi nghe những gì Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

## M

### KINH SỐ 5<sup>5</sup>

Nghe như vậy:

Một thời Đức Phật ở trong vườn Kỳ-đà Cấp cô độc, nước Xá-vệ.

Bấy giờ, vua Ba-tư-nặc thăng xe lông chim ra khỏi thành Xá-vệ đến tinh xá Kỳ hoàn muốn hầu Thế Tôn. Theo pháp thường, các vua có năm thứ nghi trượng. Vua bỏ hết sang một bên, đến trước Thế Tôn, đánh lễ sát chân rồi ngồi qua một bên. Bấy giờ Thế Tôn bảo vua:

–Đại vương nên biết, thế gian có bốn hạng người xuất hiện ở đời. Những gì là bốn?

1. Hoặc có người trước tối sau sáng.

2. Hoặc có người trước sáng sau tối.

3. Hoặc có người trước tối sau tối.

4. Hoặc có người trước sáng sau sáng.<sup>6</sup>

Thế nào là người trước tối sau sáng? Ở đây, hoặc có người sinh vào nhà ti tiện, như dòng Chiên-đà-la, dòng đạ nhân<sup>7</sup>, dòng thợ thuyền, hoặc sinh nhà dâm dật, hoặc không mắt, hoặc không chân tay, hoặc thường gót chân trần<sup>8</sup>, hoặc các căn thác loạn. Nhưng thân, miệng hành pháp thiện, ý nghĩ pháp thiện. Người này gặp Sa-môn, Bà-la-môn, các bậc trưởng giả, thường niệm lễ bái, không mất thời tiết, đứng dậy nghênh đón, đứng dậy tiễn đưa, trước cười sau nói, tùy thời cung cấp. Hoặc có lúc, gặp người ăn xin, hay Sa-môn, Bà-la-môn, người đi đường, người nghèo thiếu, nếu có tiền của

<sup>5</sup>. Pāli, S 3. 21 Puggalasutta (R.i. 93). Hán, No 127 Tứ nhân kinh.

<sup>6</sup>. Pāli, ibid., Tamotamaparāyano, tamojotiparāyano, jotitamaparāyano, jotijotiparāyano, từ bóng tối đi đến bóng tối, từ bóng tối đi đến ánh sáng, từ ánh sáng đi đến bóng tối, từ sáng đi đến sáng.

<sup>7</sup>. Đạ nhân 噉人, nghĩa đen, “ăn thịt người (?)” Có lẽ chỉ người bán thịt. No 127: Khôi khoái gia 魁膾家.

<sup>8</sup>. Hán: Lỏa tiển 裸跣.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

thì đem gúp cho họ. Nếu không có của cải, người đó đến nhà trưởng giả cầu xin giúp đỡ cho. Hoặc gặp người khác giúp đỡ liền sinh lòng hoan hỷ hơn hẳn không tự kiểm chế. Người thân hành pháp thiện, miệng tu pháp thiện, ý nghĩ pháp thiện, thân hoại mạng chung sẽ sinh cõi thiện, trên trời. Giống như có người từ đất lên giường, từ giường lên ngựa, từ ngựa cỡi voi, từ voi vào giảng đường. Do vậy, nay Ta nói, người này trước tối sau sáng. Đại vương, như vậy, người này gọi là trước tối sau sáng.

Thế nào là người trước sáng sau tối? Ở đây, hoặc có người sinh vào gia tộc lớn, hoặc dòng Sát-lợi, dòng trưởng giả, dòng Bà-la-môn, nhiều cửa, nhiều báu vật vàng bạc, trân bảo, xa cừ, mã nã, thủy tinh, lưu ly, tôi tở, nô tì không thể kể hết; voi, ngựa, heo, dê, tất cả đầy đủ. Tướng mạo người này xinh đẹp như màu hoa đào, nhưng người này lại thường ôm lòng tà kiến, tương ứng với biên kiến, có kiến chấp như vậy: “Không có bố thí, không có thọ nhận, không có chỗ nào nơi người đi trước bố thí vật gì, cũng không có báo thiện ác, cũng không có đời này đời sau, cũng không có người đắc đạo, đời không A-la-hán đáng thờ kính, đời này đời sau có thể tác chứng<sup>9</sup>.” Nếu gặp Sa-môn, Bà-la-môn, họ liền nổi sân hận, không lòng cung kính. Nếu thấy người khác bố thí, lòng họ không vui vẻ; những tạo tác của thân, miệng, ý không quân bình<sup>10</sup>. Do tạo các hành vi phi pháp, người này thân hoại mạng chung sinh vào địa ngục. Giống như có người từ giảng đường xuống voi, từ voi xuống ngựa, từ ngựa xuống giường, từ giường xuống đất. Vì thế nên Ta nói người này như vậy Đại vương, nghĩa là người này trước sáng sau tối.

Thế nào là người từ tối đến tối? Nếu có người sinh nhà ti tiện, hoặc nhà Chiên-đà-la, hoặc nhà đạ nhân, hoặc nhà cùng cực thấp hèn. Người này đã sinh vào đây, có khi các căn ắt không đủ, tướng mạo xấu xí, mà người này lại thường ôm tà kiến, có kiến chấp như vậy: “Không có đời này, đời sau, không Sa-môn, Bà-la-môn, cũng không người đắc đạo, cũng không A-la-hán đáng thờ kính, cũng không đời này đời sau có tác chứng.” Nếu gặp Sa-môn, Bà-la-môn, họ liền nổi sân hận, không lòng cung kính. Nếu thấy người đến bố thí, lòng không vui vẻ, những tác hành của thân, miệng, ý không bình đẳng, phỉ báng Thánh nhân, hủy nhục Tam tôn<sup>11</sup>. Người đó đã không giúp tự mình bố thí, thấy người khác bố thí, lòng rất sân hận. Vì đã tạo hạnh sân nhuế, nên thân hoại mạng chung sinh vào địa ngục. Giống như người từ tối đến tối, từ lửa bùng đến lửa bùng, bỏ trí tối ngu. Do vậy mà nói, người này có thể gọi là trước tối sau tối. Đại vương nên biết, cho nên gọi người này là từ tối đến tối.

Thế nào là người từ sáng đến sáng? Hoặc có người sinh vào nhà vọng tộc, hoặc dòng Sát-lợi, hoặc nhà quốc vương, hoặc nhà đại thần, nhiều cửa, lắm vật báu không thể kể hết, mà người kia tướng mạo lại xinh đẹp như màu hoa đào, người này thường có chánh kiến, tâm không thác loạn. Người ấy có những chánh kiến này: “Có thí, có phước, có người nhận, có báo thiện ác, có đời này đời sau, có Sa-môn, Bà-la-môn.” Và lại người này, nếu gặp Sa-môn, Bà-la-môn khởi lòng cung kính, vui hiện nhan sắc. Tự thân thường thích bố thí, lại cũng khuyên người khiến thực hành bố thí. Nếu ngày nào bố thí thì lòng thường hơn hẳn không kiểm chế được. Họ thân hành thiện, miệng hành thiện, ý hành thiện, nên thân hoại mạng chung sinh về cõi thiện. Giống như có người từ giảng đường đến

<sup>9</sup>. Thuyết của Ajitakesakambala, D 2 Samaññaphala (R.i. 55).

<sup>10</sup>. Hán: Bất bình quân 不平均; đoạn dưới: Bất bình đẳng 不平等. Nên hiểu là “Không chân chánh.”

<sup>11</sup>. Tam tôn 三尊, tức Tam bảo.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

giảng đường, từ cung đến cung. Do vậy mà nói, nay Ta nói người này từ sáng đến sáng.

Đại vương, đó là thế gian có bốn hạng người này.

Bấy giờ Thế Tôn liền nói kệ này:

*Vua nên biết, người nghèo  
Có tín, thích bố thí  
Gặp Sa-môn, Bà-la  
Cùng những người đáng thí;  
Thường đứng dậy đón, tiếp  
Lại khuyên bảo chánh kiến  
Lúc thí, thật vui mừng  
Không trái người điều người xin.  
Người kia là bạn tốt  
Quyết không làm hạnh ác  
Thường thích hành chánh kiến  
Hay nghĩ cầu pháp thiện.  
Đại vương như người kia  
Lúc chết, nơi sinh về  
Quyết sinh trời Đâu-thuật  
Trước tối mà sau sáng.  
Như người hết sức giàu  
Không tín, hay sân hận  
Lòng tham lam, khiếp nhược  
Tà kiến mà không đổi;  
Gặp Sa-môn, Phạm chí  
Cùng những người ăn xin  
Thường chửi mắng, nhiếc móc  
Tà kiến, nói không có;  
Thấy thí, nổi sân giận  
Không muốn có người thí  
Người kia hành rất tệ  
Tạo mọi nguồn gốc ác.  
Những người kia như vậy  
Đến khi mạng sắp chết  
Sẽ sinh vào địa ngục  
Trước sáng mà sau tối.  
Như có người bần tiện  
Không tín, hay sân hận  
Tạo mọi hành bất thiện  
Tà kiến không chánh tín;  
Nếu gặp vị Sa-môn  
Cùng người đáng thừa sự  
Mà luôn khinh hủ họ  
Xan tham không tín tâm;  
Lúc cho mà không vui  
Thấy người cho cũng vậy*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Hành vi người kia làm  
Không dẫn đến an vui.  
Những hạng người như vậy  
Cho đến khi mạng chung  
Sinh vào trong địa ngục  
Trước tối sau cũng tối.  
Như người rất có của  
Có tín, thích bố thí  
Chánh kiến, không niệm quấy  
Thường thích cầu pháp thiện.  
Nếu thấy các Đạo sĩ  
Những người đáng bố thí  
Đứng dậy cung kính đón  
Học tập theo chánh kiến,  
Khi cho thật hòa vui  
Thường niệm tưởng bình đẳng  
Bố thí không tiếc lẫn  
Không trái với lòng người.  
Người ấy sống<sup>12</sup> lương thiện  
Không tạo mọi phi pháp  
Nên biết người như vậy  
Đến khi mạng sắp chết.  
Quyết sinh chỗ tốt lành  
Trước sáng mà sau sáng.*

Cho nên Đại vương, hãy học trước sáng mà sau sáng, chớ nên học trước sáng mà sau tối. Đại vương, nên học điều này như vậy.

Sau khi vua Ba-tư-nặc đã nghe những gì Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

## M

---

<sup>12</sup>. Hán: Thọ mạng 受命; được hiểu là “chánh mạng”, sống bằng nghề nghiệp lương thiện.

KINH SỐ 6

Nghe như vậy:

Một thời Đức Phật ở trong vườn Kỳ-đà Cấp cô độc, nước Xá-vệ.

Bấy giờ, Tôn giả A-nan đến chỗ Thế Tôn, đánh lễ sát chân rồi đứng qua một bên. Sau đó không lâu lại lấy hai tay sờ chân Như Lai, rồi dùng miệng hôn lên chân Như Lai, mà nói như vậy:

–Thân thể của Đấng Thiên Tôn vì sao thế này? Thân nhân quá vậy! Thân Như Lai không như xưa.

Thế Tôn bảo:

–Đúng vậy, A-nan, như những gì ông nói. Nay thân Như Lai, da thịt đã nhăn, thân thể hiện tại không như xưa. Sở dĩ như vậy là vì, phàm có thân thể là bị bệnh thúc ép. Đáng bệnh, chúng sinh bị bệnh vây khốn; đáng chết, chúng sinh bị chết bức bách. Nay Như Lai tuổi đã suy vi, đã hơn tám mươi.

A-nan nghe những lời này, buồn khóc nghẹn ngào không tự nén được lời liền nói lời này:

–Than ôi! Sự già đã đến đây rồi!

Bấy giờ, đã đến giờ, Thế Tôn đắp y mang bát vào thành Xá-vệ khát thực. Thế Tôn đi khát thực, lần hồi đến cung vua Ba-tư-nặc. Trong lúc đó trước cửa của vua Ba-tư-nặc có vài mươi chiếc xe hư cũ bị bỏ một bên. Tôn giả A-nan thấy những cỗ xe bị vất ở một bên như vậy, liền bạch Thế Tôn:

–Đây là những chiếc xe của vua Ba-tư-nặc. Ngày xưa, lúc mới làm thật là tinh xảo, nhưng ngày nay trông chúng cũng như màu gạch đá.

Thế Tôn bảo:

–Đúng vậy, A-nan, như những gì ông đã nói. Những chiếc xe như đang được thấy đây, xưa kia thật là tinh xảo, làm bằng vàng bạc. Ngày nay đã hư hỏng, không thể dùng được nữa. Vật bên ngoài còn hư hoại như vậy, huống chi là bên trong.

Bấy giờ Thế Tôn liền nói kệ này:

*Ôi! Già, bệnh, chết này  
Hoại người sắc cực thịnh  
Lúc đầu ý rất vui  
Nay bị chết sai bức.  
Dù tuổi thọ trăm năm  
Đều quy về cái chết  
Không ai thoát khổ này  
Hết thấy về đường này.  
Những gì có trong thân  
Bị chết rượt đuổi đi  
Bốn đại ở bên ngoài  
Đều quay về gốc không.  
Cho nên cầu không chết  
Chỉ có về Niết-bàn  
Nơi không chết không sinh  
Đều không các hành này.*

Bấy giờ, Thế Tôn liền tới chỗ vua Ba-tư-nặc. Vua Ba-tư-nặc bày biện đồ ăn thức

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

uống cúng dường Thế Tôn. Thấy Thế Tôn đã ăn xong, vua liền lấy một ghế nhỏ ngồi trước Như Lai, bạch Thế Tôn:

–Sao vậy, Thế Tôn, hình thể của chư Phật đều là kim cang, mà cũng phải chịu già, bệnh, chết sao?

Thế Tôn bảo:

–Đúng vậy, đại vương! Như lời đại vương. Như Lai cũng phải có sinh, già, bệnh, chết. Nay Ta cũng là người, cha tên Chân Tịnh, mẹ tên Ma-da, thuộc dòng Chuyển luân thánh vương.

Bấy giờ Thế Tôn liền nói kệ này:

*Phật hiện giữa loài người  
Cha tên là Chân Tịnh  
Mẹ tên Cực Thanh Diệu  
Dòng Sát-lợi quyền quý.  
Đường chết thật là khốn  
Đều không xét tôn ti  
Chư Phật còn không khởi  
Huống chi lại phạm phu.*

Bấy giờ, Thế Tôn nói kệ này cho vua Ba-tư-nặc:

*Tế tự: Tế lửa nhất  
Thi thơ: Tụng tối tôn  
Nhân gian: Vua là quý  
Các sông: Biển là đầu;  
Các sao: Trăng trên hết  
Ánh sáng: Mặt trời nhất  
Tám phương, trên, dưới, giữa  
Nơi thế giới vận hành,  
Trời cùng người thế gian  
Như Lai là tối tôn  
Muốn cầu phước lộc kia  
Hãy cúng dường Tam-phật<sup>13</sup>.*

Thế Tôn nói kệ này rồi, từ chỗ ngồi đứng dậy mà đi, trở về tinh xá Kỳ hoàn, đến chỗ ngồi mà ngồi.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

–Có bốn pháp được người thế gian ái kính. Thế nào là bốn?

1. Tuổi trẻ tráng niên được người thế gian ái kính.
2. Không có bệnh đau được người ái kính.
3. Tuổi thọ được người ái kính.
4. Ân ái tụ hợp được người ái kính.

Tỳ-kheo, đó gọi là có bốn pháp được mọi người thế gian ái kính.

Lại nữa, Tỳ-kheo, lại có bốn pháp không được người thế gian ái kính. Thế nào là bốn?

1. Tỳ-kheo nên biết, tuổi trẻ tráng niên đến lúc già bệnh, người đời không thích.
2. Người không bệnh sau lại mắc bệnh, người đời không thích.

<sup>13</sup>. Tam-phật 三佛, phiên âm, Pāli = Skt. Sambuddha.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

3. Được tuổi thọ mà sau lại mạng chung, người đời không thích.

4. Ân ái hội hợp sau lại chia lìa.

Đó là những điều người đời không thích. Tỳ-kheo, đó gọi là có bốn pháp cùng đời xoay chuyển. Chư Thiên, người đời cho đến Chuyển luân thánh vương, chư Phật, Thế Tôn cùng có pháp này. Tỳ-kheo, đó là thế gian có bốn pháp này cùng đời xoay chuyển. Nếu không biết bốn pháp này, phải chịu lưu chuyển trong sinh tử, xoay tròn trong năm đường. Thế nào là bốn? Giới Thánh hiền, Tam-muội Thánh hiền, trí tuệ Thánh hiền, giải thoát Thánh hiền. Tỳ-kheo, đó là có bốn pháp này mà ai không giác tri, thì phải thụ nhận bốn pháp trên. Nay Ta cùng các ông nhờ giác tri bốn pháp Thánh hiền này mà đoạn gốc sinh tử không còn tái sinh đời sau. Như nay thân thể Như Lai suy già, phải chịu báo suy hao này. Cho nên, các Tỳ-kheo, hãy tìm cầu Niết-bàn vĩnh tịch này, không sinh, không già, không bệnh, không chết; ân ái biệt ly, thường niệm tưởng biến dịch vô thường. Các Tỳ-kheo, hãy học điều này như vậy.

Các Tỳ-kheo sau khi nghe những gì Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

## M

### KINH SỐ 7

Nghe như vậy:

Một thời Đức Phật ở trong vườn Kỳ-đà Cấp cô độc, nước Xá-vệ. Bấy giờ, vua Ba-tư-nặc ra lệnh quan phụ tá sửa soạn xe lông chim. Vua muốn ra xem đất, giăng đường, ngoài thành Xá-vệ. Trong lúc đó mẹ vua<sup>14</sup> Ba-tư-nặc vừa qua đời. Bà sống đến một trăm tuổi, rất là suy yếu, vua rất tôn kính nhớ thương chưa từ rời mắt. Lúc đó bên cạnh vua Ba-tư-nặc có đại thần tên Bất-xà-mật, tài cao cái thế, được mọi người tôn trọng. Đại thần suy nghĩ: “Mẹ của vua Ba-tư-nặc này vừa đúng tuổi trăm, hôm nay mạng chung. Nếu nghe được vua rất lo sầu, quên ăn bỏ uống mà bị bệnh nặng. Nay ta phải tìm cách nào khiến vua không lo sầu cũng không bị bệnh.”

Bấy giờ, đại thần chuẩn bị năm trăm voi trắng, năm trăm ngựa tốt; lại cách đặt năm trăm lính bộ, năm trăm kỹ nữ, năm trăm lão mẫu, năm trăm Bà-la-môn và có năm trăm Sa-môn; lại chuẩn bị năm trăm bộ y phục, năm trăm thứ trân bảo làm cỗ quan tài lớn đẹp cho người chết, vẽ vờ thật là tinh xảo; treo phướn lọng, trống kỹ nhạc, không thể kể hết được, rồi đưa ra khỏi thành Xá-vệ. Lúc đó, vì có chút việc vua Ba-tư-nặc trở vào lại trong thành. Từ xa, vua nhìn thấy có người chết, hỏi tả hữu:

– Đây là ai mà cúng dường đến thế?

Bất-xà-mật tâu:

– Trong thành Xá-vệ này có mẹ trưởng giả vô thường. Đó là vật dụng của họ.

Vua lại hỏi:

– Những voi, ngựa, xe cộ này lại dùng để làm gì?

Đại thần tâu:

– Năm trăm lão mẫu này, dùng để dâng lên vua Diêm-la để chuộc mạng.

Vua liền cười và nói:

– Đây là cách của người ngu. Mạng cũng khó mà giữ, làm sao có thể đổi được? Như

<sup>14</sup>. Cf. *Tạp* 46, kinh 1227: Tô mẫu (bà nội). Pāli, S. 3 22: Ayyakā.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

có người rơi vào miệng cá Ma-kiệt, muốn mong thoát ra lại thật khó được. Ở đây cũng vậy, đã rơi vào chỗ vua Diêm-la, muốn cầu ra khỏi thì thật khó có thể được.

Năm trăm kỹ nữ này cũng dùng để chuộc mạng.

Vua bảo:

–Điều này cũng khó được.

Đại thần tâu:

–Nếu những kỹ nữ này không thể được, thì sẽ dùng cách khác để chuộc.

Vua bảo:

–Điều này cũng khó được.

Đại thần tâu:

–Nếu điều này không thể được, thì phải dùng năm trăm trân bảo để chuộc.

Vua bảo:

–Điều này cũng khó được.

Đại thần tâu:

–Nếu điều này không thể được, thì dùng năm trăm y phục để chuộc.

Vua bảo:

–Điều này cũng khó được.

Đại thần tâu:

–Nếu y phục này không thể được, thì phải dùng năm trăm Phạm chí này chú thuật, làm chú thuật để lấy lại.

Vua bảo:

–Điều này cũng khó được.

Đại thần tâu:

–Nếu năm trăm Phạm chí này không thể được, thì lại phải đem những vị Sa-môn tài cao thuyết pháp này để chuộc.

Vua bảo:

–Điều này cũng không thể được.

Đại thần tâu:

–Nếu thuyết pháp không thể được, thì sẽ tập hợp binh chúng gây trận đánh lớn để chiếm lại.

Lúc này vua Ba-tư-nặc cười lớn mà nói:

–Đây là cách của người ngu, vì đã rơi vào miệng cá Ma-kiệt, thì quyết không thoát được.

Vua nói tiếp:

–Người nên biết, có gì sinh mà không chết ư?

Đại thần tâu:

–Điều này thật không thể được.

Vua bảo:

–Thật không thể được, chư Phật cũng dạy: “Phàm có sinh thì có chết, mạng cũng khó được.”

Lúc đó, Bất-xà-mật quỳ tâu vua:

–Cho nên, Đại vương chớ quá sầu lo. Tất cả chúng sinh đều quy về cái chết.

Vua bảo:

–Sao ta phải sầu lo?

Đại thần tâu vua:

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Vua nên biết, hôm nay mẹ Đại vương đã mất.

Cho nên, vua Ba-tư-nặc nghe những lời này xong, thở dài tám chín lần, rồi bảo đại thần:

–Lành thay, như những gì ông nói, là hay biết dùng phương tiện khéo léo.

Sau đó vua Ba-tư-nặc trở vào thành, sắm sửa các thứ hương hoa cúng dường vong mẫu. Cúng dường vong mẫu xong, liền trở lại xe, đến chỗ Thế Tôn. Đến nơi, đánh lễ sát chân Phật, rồi ngồi qua một bên. Bấy giờ, Thế Tôn hỏi:

–Đại vương, vì sao người dính đầy bụi bặm?

Vua bạch Thế Tôn:

–Mẹ con qua đời<sup>15</sup>, vừa đưa ra ngoài thành. Nay con đến chỗ Thế Tôn để hỏi lý do ấy. Lúc còn sống, mẹ con trì giới tinh tấn, thường tu pháp thiện, tuổi vừa một trăm, nay đã qua đời, nên đến chỗ Thế Tôn. Nếu con phải đem voi để mua mạng được, con cũng sẽ dùng voi để mua. Nếu phải dùng ngựa để chuộc mạng được, con cũng sẽ dùng ngựa để chuộc. Nếu phải dùng xe cộ để chuộc mạng được, con sẽ dùng xe cộ để chuộc. Nếu phải dùng vàng bạc trân bảo để chuộc được, con cũng sẽ dùng vàng bạc trân bảo để chuộc. Nếu phải dùng nô bộc, tôi tớ, thành quách, đất nước để chuộc mạng được, thì con cũng sẽ dùng nô bộc, tôi tớ, thành quách, đất nước để mua. Nếu phải dùng nhân dân đất nước Ca-thi<sup>16</sup> để chuộc mạng được, con cũng sẽ dùng nhân dân đất nước Ca-thi để chuộc, không để cho mạng mẹ con mất.

Thế Tôn bảo:

–Đại vương, chớ quá lo sầu, vì tất cả chúng sinh đều quy về cái chết. Tất cả mọi pháp đều biến dịch. Cho nên, nếu muốn không biến dịch, quyết không có việc này.

Đại vương nên biết, pháp của thân người giống như nắm tuyết, tất sẽ tan chảy. Cũng như nắm đất, rồi cũng vỡ vụn, không thể giữ lâu; cũng như quáng nắng<sup>17</sup>, huyễn hóa, hư ngụy không thật; cũng như nắm tay không, dùng để gạt con nít. Cho nên, Đại vương, chớ mang sầu lo, trồng cây vào thân này. Đại vương nên biết, có bốn điều rất sợ hãi này, sẽ mang đến thân này không thể ngăn che được, cũng không thể dùng ngôn ngữ, chú thuật, thuốc men, phù thư để có thể trừ khử. Những gì là bốn?

1. Già làm bại hoại tráng niên khiến không nhan sắc.
2. Bệnh làm bại hoại hết người không bệnh.
3. Chết làm bại hoại hết mạng căn.
4. Vật hữu thường trở về vô thường.

Đại vương, có bốn pháp này không thể ngăn che được, không dùng sức để hàng phục. Đại vương nên biết, giống như bốn hướng có bốn núi lớn, từ bốn hướng dồn ép đến chúng sinh, chẳng phải sức để loại bỏ. Cho nên, này đại vương, chẳng phải vật kiên cố, không thể nương tựa. Do đó, đại vương nên dùng pháp để cai trị, chớ nên dùng phi pháp. Vua cũng không còn bao lâu sẽ đến biển sinh tử. Vua cũng nên biết những người dùng pháp để cai trị, thân hoại mạng chung sẽ sinh về nơi thiện, trên trời. Nếu người nào dùng phi pháp để cai trị, thân hoại mạng chung sẽ sinh vào địa ngục. Cho nên, này đại vương, nên dùng pháp để cai trị, chớ nên dùng phi pháp. Đại vương, hãy học điều này như vậy.

Bấy giờ, vua Ba-tư-nặc, bạch Thế Tôn:

–Pháp này có tên là gì? Nên phụng hành thế nào?

<sup>15</sup>. Cf. Pāli, A 3. 22 Ayyikāsuttam (R.i. 197). Hán, *Tạp 46* (T2n99, tr. 335b9).

<sup>16</sup>. Gia-thi 加尸. Pāli: Kāsi, thời Phật, thuộc quyền cai trị của vua Ba-tư-nặc.

<sup>17</sup>. Hán: Dã mã.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thế Tôn bảo:

–Pháp này tên là trừ sáu ưu.

Vua bạch Phật:

–Thật vậy, Thế Tôn, sở dĩ như vậy, vì con nghe pháp này rồi, mọi sáu lo có được hôm nay đã trừ. Thế Tôn, việc đất nước bề bộn, con muốn trở về cung.

Thế Tôn bảo:

–Nên biết đúng thời.

Vua Ba-tư-nặc liền từ chỗ ngồi đứng dậy, đánh lễ sát chân, rồi lui đi.

Vua Ba-tư-nặc sau khi nghe những gì Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

### KINH SỐ 8

Nghe như vậy:

Một thời Đức Phật ở trong vườn Kỳ-đà Cấp cô độc, nước Xá-vệ.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

–Nay Ta không những chỉ tối tôn trong hàng Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Thanh tín sĩ, Thanh tín nữ, mà còn tối tôn đến cả trong loài người. Nay có bốn pháp mà Ta, ở giữa bốn bộ chúng, chư Thiên và loài người, tự mình biết, tự thân tác chứng.

Những gì là bốn?

1. Tất cả các hành đều vô thường, mà Ta, ở giữa bốn bộ chúng, chư Thiên và loài người, tự mình biết, tự thân tác chứng.

2. Tất cả các hành khổ.

3. Tất cả các hành vô ngã.

4. Niết-bàn tịch tĩnh, mà Ta, ở giữa bốn bộ chúng, chư Thiên và loài người, tự mình biết, tự thân tác chứng.

Này Tỳ-kheo, đó gọi là bốn pháp mà Ta, ở giữa chúng bốn bộ, chư Thiên và loài người, tự mình biết, tự thân tác chứng.

Các Tỳ-kheo sau khi nghe những gì Phật dạy, hoan hỷ làm theo.

M